

Bản án số: 68/2024/HNGĐ-ST

Ngày 25-11-2024

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thiện

Ông Nguyễn Văn Kiểm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Trường - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 288/2024/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996 (có mặt)

Địa chỉ: thôn C, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

2. *Bị đơn:* anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1988 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: thôn C, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo Đơn khởi kiện ngày 18/9/2024, Bản tự khai và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn Q kết hôn tháng 10 năm 2015, anh chị được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn C, xã N. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 8 năm 2022, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, quan điểm làm ăn kinh tế, vợ chồng không hợp nhau. Từ cuối năm 2022 vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q.

Về con chung: anh chị có 02 con chung là Hoàng Quang M, sinh ngày 18/10/2016 và Hoàng Chí T, sinh ngày 25/01/2020. Hiện con chung đang ở với

anh Q và bà nội, vợ chồng ly hôn chị xin được nuôi 02 con chung, chị không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà chị H có mặt giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Q. Về con chung: chị xin được nuôi dưỡng con chung là Hoàng Quang M, sinh ngày 18/10/2016 và Hoàng Chí T, sinh ngày 25/01/2020, chị không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại biên bản ghi lời khai bị đơn là anh Hoàng Văn Q trình bày:

Anh và chị H kết hôn tháng 10 năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện T. Sau khi kết hôn, chị H về làm dâu nhà anh, vợ chồng chung sống cùng với mẹ đẻ anh ở thôn C, xã N, quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc. Tháng 8 năm 2022 anh bị bệnh nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, quan điểm về kinh tế. Chị H không quan tâm đến gia đình, khoảng 1 năm trở lại đây chị H bán hàng ở N thỉnh thoảng mới về nhà thăm con, không quan tâm gì đến anh. Nay anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị H làm đơn xin ly hôn, anh đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: anh và chị H có con chung 02 con chung là Hoàng Quang M, sinh ngày 18/10/2016 và Hoàng Chí T, sinh ngày 25/01/2020, hiện con chung đang ở với anh, vợ chồng ly hôn anh đề nghị giao con chung cho chị H nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà anh Q vắng mặt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đảm bảo theo quy định.

Đối với những người tham gia tố tụng: nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn Q.

Về con chung: giao cho chị H nuôi dưỡng con chung là Hoàng Quang M, sinh ngày 18/10/2016 và Hoàng Chí T, sinh ngày 25/01/2020, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

Về án phí: chị Nguyễn Thị H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào ý kiến đề nghị của đương sự. Căn cứ vào kết quả thảo luận nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết, thủ tục tố tụng: chị Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn và giải quyết về con chung với anh Hoàng Văn Q có nơi thường

trú tại thôn C, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân huyện Tân Yên đã thụ lý giải vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” là đúng pháp luật, đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không thành nên đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định.

Tại phiên tòa anh Hoàng Văn Q vắng mặt nhưng đã có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Q là đúng quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị H và anh Q kết hôn với nhau năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T. Sau khi kết hôn, anh chị đã có thời gian chung sống hạnh phúc. Đến năm 2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn bất đồng quan điểm sống, quan điểm làm ăn kinh tế. Từ cuối năm 2022, vợ chồng sống ly thân, không quan tâm, chăm sóc nhau. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn với anh Q. Anh Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị H xin ly hôn, anh đồng ý ly hôn với chị H. Tại biên bản xác minh với chính quyền địa phương bà Trần Thị N là mẹ đẻ của anh Q cho biết anh Hoàng Văn Q kết hôn với chị Nguyễn Thị H năm 2015. Quá trình chung sống, vợ chồng chị H, anh Q phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và quan điểm làm ăn kinh tế, vợ chồng không quan tâm đến nhau. Đến nay, chị H xin ly hôn anh Q đề nghị xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thấy, chị H và anh Q đã sống ly thân, anh chị không quan tâm, chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần xử cho chị H được ly hôn anh Q là phù hợp.

[3] Về con chung: chị H và anh Q có 02 con chung là Hoàng Quang M, sinh ngày 18/10/2016 và Hoàng Chí T, sinh ngày 25/01/2020. Vợ chồng ly hôn, chị H xin được nuôi dưỡng con chung, chị H không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy: chị H và anh Q có 02 con chung chưa thành niên, chị H có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu M và cháu T. Anh Q đồng ý để cho chị H nuôi cháu M và cháu T. Hiện nay anh Q bị bệnh, chị H hiện làm kinh doanh có thu nhập ổn định nên đủ khả năng và điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Tại Bản tự khai cháu M có nguyện vọng được ở với chị H nên cần giao cho chị H nuôi dưỡng cháu M và cháu T là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình. Do chị H tự nguyện không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị nên không buộc anh Q phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

Sau khi ly hôn anh Q có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở anh Q thực hiện quyền này theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: chị H, anh Q không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Do chị Nguyễn Thị H thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Trả lại tiền tạm ứng án phí cho chị Nguyễn Thị H theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 146; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56; khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn Q.
2. Về con chung: giao cho chị Nguyễn Thị H nuôi con chung là Hoàng Quang M, sinh ngày 18/10/2016 và Hoàng Chí T, sinh ngày 25/01/2020. Anh Hoàng Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị H.

Sau khi ly hôn anh Hoàng Văn Q có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Hoàng Văn Q thực hiện quyền này.

3. Về án phí: chị Nguyễn Thị H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại chị Nguyễn Thị H 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0007067 ngày 09 tháng 10 năm 2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên.

4. Về quyền kháng cáo: nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- CCTHADS huyện Tân Yên;
- UBND xã Ngọc Thiệu;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đoàn Thị Oanh

